

# **CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ HIỆU LỰC TỪ THÁNG 3 NĂM 2023**

## **1. Nghị định số 109/2022/NĐ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong cơ sở giáo dục đại học có hiệu lực từ ngày 01/3/2023**

Điều 14 Nghị định này quy định về hoạt động nghiên cứu của giảng viên, người học trong cơ sở giáo dục đại học, cụ thể như sau:

“ 1. Giảng viên, nghiên cứu sinh, được tạo điều kiện tham gia hoặc làm chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp và hoạt động khoa học và công nghệ của cơ sở giáo dục đại học.

2. Học viên được tạo điều kiện tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp và hoạt động khoa học và công nghệ của cơ sở giáo dục đại học.

3. Sinh viên được tạo điều kiện tham gia nghiên cứu khoa học và hoạt động khoa học và công nghệ trong cơ sở giáo dục đại học

4. Cơ sở giáo dục đại học hướng dẫn và ưu tiên bảo đảm các nguồn lực cho hoạt động nghiên cứu khoa học của người học; quy định mức chi cho hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên, hỗ trợ học bổng và tài trợ nghiên cứu khoa học của học viên và nghiên cứu sinh; tạo điều kiện về thời gian để thu hút sinh viên, học viên tham gia nghiên cứu khoa học.

5. Cơ sở giáo dục đại học quy định số giờ nghiên cứu khoa học cho giảng viên hướng dẫn đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên; quy định chế độ ưu đãi cho giảng viên hướng dẫn đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên đạt giải thưởng khoa học và công nghệ các cấp.

6. Cơ sở giáo dục đại học quy định chế độ khen thưởng, ưu đãi cho giảng viên và các hình thức khen thưởng, cấp học bổng cho người học có thành tích xuất sắc trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.”

Toàn văn Nghị định: <https://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-toanvan.aspx?ItemID=159055>

## **2. Thông tư số 01/2023/TT-BTTTT ngày 01/02/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong lĩnh vực thông tin và truyền thông tại chính quyền địa phương có hiệu lực ngày 17/02/2023**

Toàn văn Thông tư: <https://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-toanvan.aspx?ItemID=159006>

## **3. Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19/01/2023 của Bộ Tài chính Hướng dẫn quản lý, thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội có hiệu lực ngày 19/3/2023**

Điều 4 Thông tư này quy định nguồn tài chính cho tổ chức lễ hội, cụ thể như sau:

“ 1. Tiền công đức, tài trợ cho hoạt động lễ hội; hỗ trợ, đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước.

2. Thu từ hoạt động dịch vụ trong khu vực tổ chức lễ hội, bao gồm cho thuê địa điểm bán hàng lưu niệm, đồ ăn uống, quay phim, chụp ảnh, trông giữ xe, vận chuyển du khách và dịch vụ khác phù hợp với quy định của địa phương.

3. Tiền lãi phát sinh trên tài khoản tiền gửi mở tại Kho bạc Nhà nước, ngân hàng thương mại theo quy định.

4. Ngân sách Nhà nước hỗ trợ đối với lễ hội truyền thống (nếu có).”

Toàn văn Thông tư:  
[https://bientap.vbpl.vn//FileData/TW/Lists/vbplq/Attachments/158987/VanBanGoc\\_TT%2004\\_2023\\_TT\\_BTC.pdf](https://bientap.vbpl.vn//FileData/TW/Lists/vbplq/Attachments/158987/VanBanGoc_TT%2004_2023_TT_BTC.pdf)

**4. Thông tư số 01/2023/TT-BTP ngày 16/01/2023 của Bộ Tư pháp quy định về chế độ báo cáo trong công tác xử lý vi phạm hành chính có hiệu lực ngày 03/03/2023**

Điều 3 Thông tư này quy định về chế độ báo cáo và thời gian chốt số liệu báo cáo định kỳ, thời gian gửi báo cáo định kỳ, cụ thể như sau:

“ 1. Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính gồm:

a) Báo cáo định kỳ hằng năm nhằm đáp ứng yêu cầu thông tin tổng hợp, toàn diện để phục vụ công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính, được thực hiện theo một chu kỳ xác định và lặp lại nhiều lần; bao gồm các thành phần nội dung quy định tại Điều 5 Thông tư này;

b) Báo cáo chuyên đề nhằm đáp ứng yêu cầu thông tin có tính chuyên sâu thuộc lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính để phục vụ công tác quản lý nhà nước, được thực hiện một hoặc nhiều lần trong khoảng thời gian nhất định.

Báo cáo chuyên đề được thực hiện bằng văn bản quy phạm pháp luật hoặc văn bản hành chính của cơ quan, người có thẩm quyền, bao gồm các thành phần nội dung quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số [09/2019/NĐ-CP](#) ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước (sau đây viết tắt là Nghị định số [09/2019/NĐ-CP](#));

c) Báo cáo đột xuất nhằm đáp ứng yêu cầu thông tin về vấn đề phát sinh đột xuất trong lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính, được thực hiện theo yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền để phục vụ công tác quản lý nhà nước.

Báo cáo đột xuất được thực hiện theo yêu cầu bằng văn bản hành chính của cơ quan, người có thẩm quyền, bao gồm các thành phần nội dung quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số [09/2019/NĐ-CP](#).

2. Thời gian chốt số liệu báo cáo định kỳ tính từ ngày 15 tháng 12 của năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 của kỳ báo cáo.

3. Thời hạn gửi báo cáo định kỳ:

a) Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo yêu cầu của cấp trên trực tiếp;

b) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm gửi báo cáo đến Bộ Tư pháp chậm nhất vào ngày 21 tháng 12 của kỳ báo cáo;

c) Bộ Tư pháp có trách nhiệm báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi cả nước chậm nhất vào ngày 25 tháng 12 của kỳ báo cáo.”

Toàn văn Thông tư: <https://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-toanvan.aspx?ItemID=158966>

**5. Thông tư số 22/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022 của Bộ Y tế Ban hành Danh mục và tỉ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hoá dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế có hiệu lực ngày 01/3/2023**

Điều 3 Thông tư này quy định về nguyên tắc chung về thanh toán chi phí thuốc đối với người bệnh tham gia bảo hiểm y tế, cụ thể như sau:

“ 1. Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán chi phí thuốc sử dụng cho người bệnh theo số lượng thực tế sử dụng, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 5 Thông tư này; giá mua thực tế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật về đấu thầu và phù hợp với phạm vi quyền lợi, mức hưởng theo quy định pháp luật về bảo hiểm y tế.

2. Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán trong trường hợp chi định thuốc phù hợp với chi định của một trong các tài liệu sau:

a) Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo hồ sơ đăng ký thuốc đã được Bộ Y tế cấp phép;

b) Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo hồ sơ đăng ký thuốc của thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu đã được Bộ Y tế cấp phép;

c) Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế;

d) Dược thư Quốc gia Việt Nam phiên bản mới nhất.

3. Quỹ bảo hiểm y tế không thanh toán đối với các trường hợp sau:

a) Thuốc, lô thuốc đã có quyết định đình chỉ lưu hành hoặc thu hồi. Việc không thanh toán đối với thuốc, lô thuốc đã có quyết định đình chỉ lưu hành và thu hồi theo phạm vi áp dụng tại văn bản thông báo hoặc quyết định việc đình chỉ lưu hành hoặc thu hồi thuốc, lô thuốc đó của Bộ Y tế;

b) Chi phí các thuốc đã được kết cấu vào giá của dịch vụ kỹ thuật, khám bệnh, ngày giường điều trị hoặc giá thu trọn gói theo ca bệnh theo quy định hiện hành;

c) Phần chi phí của các thuốc được ngân sách nhà nước hoặc các nguồn kinh phí khác chi trả;

d) Thuốc được sử dụng trong thử nghiệm lâm sàng, nghiên cứu khoa học.”

Toàn văn Nghị định: <https://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-toanvan.aspx?ItemID=159368>

**6. Thông tư số 36/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ Giao thông vận tải Hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành giao thông vận tải trong đơn vị sự nghiệp công lập; cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực giao thông vận tải có hiệu lực từ ngày 01/3/2023**

Điều 3 Thông tư này quy định về nguyên tắc và căn cứ xác định vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành, cụ thể như sau:

“ 1. Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành trong các đơn vị sự nghiệp công lập được xác định theo nguyên tắc quy định tại Điều 3 Nghị định số [106/2020/NĐ-CP](#) ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Căn cứ xác định vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành trong các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số [106/2020/NĐ-CP](#) ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.”

Toàn văn Thông tư: <https://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-toanvan.aspx?ItemID=159037>